

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4657/QĐ-BNV

Hà Nội, ngày 05 tháng 5 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Hiệp hội Quảng cáo Việt Nam

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ Sắc lệnh số 102/SL-L004 ngày 20 tháng 5 năm 1957 ban hành Luật quy định quyền lập hội;

Căn cứ Nghị định số 34/2017/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP;

Xét đề nghị của Chủ tịch Hiệp hội Quảng cáo Việt Nam và Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Hiệp hội Quảng cáo Việt Nam đã được Đại hội lần thứ IV (nhiệm kỳ 2016 - 2021) của Hiệp hội thông qua ngày 25 tháng 11 năm 2016.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

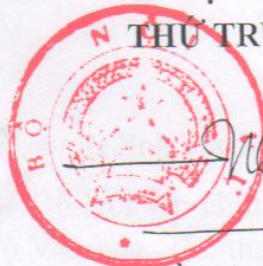
Điều 3. Chủ tịch Hiệp hội Quảng cáo Việt Nam, Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ và Chánh Văn phòng Bộ Nội vụ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /...
CTB

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng Bộ Nội vụ (để báo cáo);
- Thứ trưởng Trần Anh Tuấn;
- Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch;
- Lưu: VT, TCPCP, N.

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG



Trần Anh Tuấn

ĐIỀU LỆ (SỬA ĐỔI, BỔ SUNG)
HIỆP HỘI QUẢNG CÁO VIỆT NAM
(Phê duyệt kèm theo Quyết định số 1657/QĐ-BNV
ngày 05 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Tên gọi, biểu tượng

1. Tên tiếng Việt: Hiệp hội Quảng cáo Việt Nam.
2. Tên tiếng Anh: Vietnam Advertising Association.
3. Tên viết tắt tiếng Anh: VAA.
4. Biểu tượng: Được đăng ký bản quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Tôn chỉ, mục đích

Hiệp hội Quảng cáo Việt Nam (sau đây gọi tắt là Hiệp hội) là tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tự nguyện của tổ chức và công dân Việt Nam đang hoạt động trong lĩnh vực quảng cáo hoặc có liên quan đến lĩnh vực quảng cáo. Hiệp hội hoạt động nhằm mục đích tập hợp, đoàn kết hội viên, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của hội viên, hỗ trợ nhau hoạt động có hiệu quả, nhằm thúc đẩy ngành quảng cáo Việt Nam phát triển, hội nhập với ngành quảng cáo thế giới, góp phần vào việc phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Điều 3. Địa vị pháp lý, trụ sở

1. Hiệp hội có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng; hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam và Điều lệ Hiệp hội được Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt.

2. Trụ sở của Hiệp hội đặt tại Thành phố Hà Nội và có thể mở văn phòng đại diện ở các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hoặc ngoài nước theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Phạm vi, lĩnh vực hoạt động

1. Hiệp hội hoạt động trên phạm vi toàn quốc, trong lĩnh vực quảng cáo.
2. Hiệp hội chịu sự quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ; chịu sự quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực hoạt động chính của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các bộ, ngành có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Nguyên tắc tổ chức, hoạt động

1. Tự nguyện, tự quản.
2. Dân chủ, bình đẳng, công khai, minh bạch.
3. Tự bảo đảm kinh phí hoạt động.
4. Không vì mục đích lợi nhuận.
5. Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.

Chương II QUYỀN HẠN, NHIỆM VỤ

Điều 6. Quyền hạn

1. Tuyên truyền mục đích hoạt động của Hiệp hội.
2. Đại diện cho hội viên trong mỗi quan hệ đối nội, đối ngoại có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Hiệp hội theo quy định của pháp luật.
3. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của hội viên phù hợp với tôn chỉ, mục đích hoạt động của Hiệp hội theo quy định của pháp luật.
4. Tham gia chương trình, dự án, đề tài nghiên cứu, tư vấn, phản biện và giám định xã hội theo đề nghị của cơ quan nhà nước; cung cấp dịch vụ công về các vấn đề thuộc lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội, tổ chức dạy nghề, truyền nghề theo quy định của pháp luật.
5. Tham gia ý kiến vào các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến nội dung hoạt động của Hiệp hội theo quy định của pháp luật. Kiến nghị với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối các vấn đề liên quan tới sự phát triển Hiệp hội và lĩnh vực Hiệp hội hoạt động. Được tổ chức đào tạo, dạy nghề, bồi dưỡng kiến thức, tổ chức các hoạt động dịch vụ khác theo quy định của pháp luật và được cấp chứng chỉ hành nghề khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật.
6. Phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan để thực hiện nhiệm vụ của Hiệp hội.
7. Thành lập, giải thể pháp nhân thuộc Hiệp hội theo quy định của pháp luật.
8. Được gây quỹ Hiệp hội trên cơ sở hội phí của hội viên và các nguồn thu từ hoạt động kinh doanh, dịch vụ theo quy định của pháp luật để tự trang trải kinh phí hoạt động.
9. Được nhận các nguồn tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật. Được Nhà nước hỗ trợ kinh phí đối với những hoạt động gắn với nhiệm vụ của Nhà nước giao.
10. Khen thưởng các hội viên có thành tích trong hoạt động của Hiệp hội, kết nạp và xóa tên hội viên theo quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế của Hiệp hội.

11. Được gia nhập các tổ chức quốc tế tương ứng và ký kết, thực hiện thỏa thuận quốc tế theo quy định của pháp luật và báo cáo cơ quan quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực Hiệp hội hoạt động, cơ quan quyết định cho phép thành lập Hiệp hội về việc gia nhập tổ chức quốc tế tương ứng, ký kết, thực hiện thỏa thuận quốc tế.

Điều 7. Nhiệm vụ

1. Chấp hành các quy định của pháp luật có liên quan đến tổ chức, hoạt động của Hiệp hội. Tổ chức, hoạt động theo Điều lệ Hiệp hội đã được phê duyệt. Không lợi dụng hoạt động của Hiệp hội để làm phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự xã hội, đạo đức thuần phong mỹ tục, truyền thống của dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức.

2. Tập hợp, đoàn kết hội viên; tổ chức, phối hợp hoạt động, giao lưu hợp tác giữa các hội viên vì lợi ích chung của Hiệp hội và hội viên hỗ trợ lẫn nhau trong hoạt động phát triển doanh nghiệp; tuyên truyền và thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích của Hiệp hội nhằm tham gia phát triển ngành quảng cáo, góp phần xây dựng và phát triển đất nước.

3. Phổ biến kiến thức, hướng dẫn hội viên tuân thủ pháp luật về quảng cáo, các chế độ, chính sách và pháp luật của Nhà nước, Điều lệ, quy chế, quy định của Hiệp hội.

4. Đại diện hội viên tham gia, kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền về các chủ trương, chính sách liên quan đến lĩnh vực quảng cáo theo quy định của pháp luật.

5. Hoà giải tranh chấp, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Hiệp hội theo quy định của pháp luật

6. Xây dựng và ban hành quy tắc đạo đức trong hoạt động của Hiệp hội.

7. Quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí của Hiệp hội theo đúng quy định của pháp luật.

8. Nghiên cứu ứng dụng, phổ biến thành tựu khoa học và công nghệ quảng cáo để không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm quảng cáo, thúc đẩy phát triển ngành quảng cáo hỗ trợ tích cực cho sự phát triển các ngành kinh tế hội nhập với thế giới.

9. Tuyên truyền, vận động phát triển hội viên mới theo quy định của Điều lệ Hiệp hội và quy định của pháp luật.

10. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

Chương III HỘI VIÊN

Điều 8. Hội viên, tiêu chuẩn hội viên

1. Hội viên của Hiệp hội gồm: Hội viên chính thức, hội viên liên kết và hội viên danh dự.

a) Hội viên chính thức của Hiệp hội gồm: Công dân, tổ chức Việt Nam hoạt động trong lĩnh vực quảng cáo có đủ tiêu chuẩn quy định tại Khoản 2 Điều này, tán thành Điều lệ Hiệp hội, tự nguyện gia nhập Hiệp hội có thể trở thành hội viên chính thức của Hiệp hội.

Những người sáng lập Hiệp hội Quảng cáo Việt Nam nếu có nguyện vọng tham gia Hiệp hội thì đương nhiên là hội viên chính thức của Hiệp hội.

b) Hội viên liên kết: Các doanh nghiệp liên doanh và doanh nghiệp 100% vốn đầu tư nước ngoài hoạt động tại Việt Nam, có đóng góp cho sự phát triển của Hiệp hội, tán thành điều lệ Hiệp hội, tự nguyện gia nhập và đóng lệ phí theo quy định của Hiệp hội thì được Hiệp hội xem xét, công nhận là hội viên liên kết của Hiệp hội.

c) Hội viên danh dự: Các nhà hoạt động xã hội, các nhà hoạt động trong lĩnh vực quảng cáo ở Việt Nam có những đóng góp tiêu biểu cho sự phát triển của Hiệp hội, tán thành Điều lệ Hiệp hội, tự nguyện gia nhập Hiệp hội thì được Hiệp hội xem xét, công nhận là hội viên danh dự của Hiệp hội.

2. Tiêu chuẩn hội viên chính thức

a) Hội viên cá nhân: Công dân Việt Nam hoạt động trong lĩnh vực quảng cáo, nghiên cứu, đào tạo, sáng tác phục vụ cho sự nghiệp phát triển ngành quảng cáo; có đủ năng lực hành vi dân sự, không vi phạm pháp luật.

b) Hội viên tổ chức: Các hội hoặc hiệp hội quảng cáo ở các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; các doanh nghiệp quảng cáo, chủ quảng cáo, chủ phương tiện quảng cáo; các doanh nghiệp, tổ chức của Việt Nam có hoạt động liên quan đến lĩnh vực quảng cáo được thành lập theo quy định của pháp luật..

Điều 9. Quyền của hội viên

1. Được Hiệp hội bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp theo quy định của pháp luật; được Hiệp hội giúp đỡ hoà giải khi có tranh chấp.

2. Được Hiệp hội cung cấp thông tin liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội, được tham gia các hoạt động do Hiệp hội tổ chức.

3. Được hỗ trợ, tư vấn và giúp đỡ trong sản xuất kinh doanh trong việc bồi dưỡng, đào tạo nguồn nhân lực.

4. Được hưởng các quyền lợi ưu tiên khi tham gia các hình thức hợp tác, liên kết, các dự án, đề án, các hoạt động chung do Hiệp hội tổ chức.

5. Được tham gia thảo luận, quyết định các chủ trương, công tác của Hiệp hội, liên chi hội, chi hội, được chất vấn, phê bình Ban Thường vụ, Ban Chấp hành theo quy định của Hiệp hội; được kiến nghị, đề xuất ý kiến với cơ quan có thẩm quyền về những vấn đề có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội.

6. Được dự Đại hội, ứng cử, đề cử, bầu cử các cơ quan, các chức danh lãnh đạo và Ban Kiểm tra Hiệp hội theo quy định của Hiệp hội; được tham gia thảo luận, biểu quyết Nghị quyết của Đại hội.

7. Được giới thiệu hội viên mới.
8. Được Hiệp hội khen thưởng theo quy định của Hiệp hội và quy định của pháp luật.
9. Được Hiệp hội cấp Giấy Chứng nhận hội viên và thẻ hội viên.
10. Được ra khỏi Hiệp hội khi xét thấy không thể tiếp tục là hội viên.
11. Hội viên liên kết, hội viên danh dự được hưởng quyền và nghĩa vụ như hội viên chính thức, trừ quyền biểu quyết các vấn đề của Hiệp hội và quyền ứng cử, đề cử, bầu cử vào Ban lãnh đạo và Ban Kiểm tra Hiệp hội.

Điều 10. Nghĩa vụ của hội viên

1. Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chấp hành Điều lệ, quy định của Hiệp hội.
2. Tham gia các hoạt động và sinh hoạt của Hiệp hội; đoàn kết, hợp tác với các hội viên khác để xây dựng Hiệp hội phát triển vững mạnh.
3. Bảo vệ uy tín của Hiệp hội, không được nhân danh Hiệp hội trong các quan hệ giao dịch, trừ khi được lãnh đạo Hiệp hội phân công bằng văn bản.
4. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định của Hiệp hội.
5. Đóng lệ phí gia nhập (một lần) và hội phí thường niên đầy đủ và đúng hạn theo quy định của Hiệp hội, trừ hội viên danh dự không phải đóng lệ phí gia nhập và hội phí hàng năm.
6. Tham dự đầy đủ các buổi họp thường kỳ, bất thường của Hiệp hội.

Điều 11. Thủ tục, thẩm quyền kết nạp hội viên; thủ tục ra Hiệp hội

1. Thủ tục, thẩm quyền kết nạp hội viên
 - a) Điều kiện gia nhập Hiệp hội: Tổ chức và công dân Việt Nam có đủ tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 8 của Điều lệ này muốn gia nhập Hiệp hội phải có đơn đăng ký gia nhập Hiệp hội, kèm theo hồ sơ đăng ký gia nhập Hiệp hội (theo mẫu do Hiệp hội quy định) gửi Ban Thường vụ Hiệp hội.
 - b) Theo Nghị quyết của Ban Thường vụ, Chủ tịch Hiệp hội ra quyết định công nhận hội viên mới; Ban Thường vụ Hiệp hội tổ chức kết nạp hội viên mới. Kể từ ngày Hiệp hội có quyết định công nhận hội viên, hội viên được hưởng đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của hội viên theo quy định tại Điều lệ này. Trong thời gian 30 (ba mươi) ngày làm việc sau khi kết nạp hội viên, Văn phòng Hiệp hội thông báo danh sách hội viên mới cho tất cả các hội viên trong Hiệp hội.
2. Thủ tục hội viên ra khỏi Hiệp hội
 - a) Hội viên tự nguyện xin ra khỏi Hiệp hội làm đơn gửi Ban Thường vụ Hiệp hội. Quyền và nghĩa vụ hội viên sẽ chấm dứt sau khi Ban Thường vụ Hiệp hội thông báo chấp thuận việc hội viên ra khỏi Hiệp hội.
 - b) Ban Thường vụ Hiệp hội xem xét, quyết định xóa tên hội viên ra khỏi Hiệp hội trong các trường hợp sau:

- Vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức nghề nghiệp, vi phạm Điều lệ và các quy định của Hiệp hội, làm tổn hại đến quyền lợi, uy tín và đoàn kết của Hiệp hội;

- Đối với hội viên cá nhân: Mất năng lực hành vi dân sự, mất quyền công dân, mất tích hoặc chết;

- Đối với hội viên tổ chức: Mất tư cách pháp nhân;

- Không tham gia hoạt động Hiệp hội theo nghĩa vụ của hội viên đã quy định tại Điều 10 của Điều lệ này.

c) Theo Nghị quyết của Ban Thường vụ, Chủ tịch Hiệp hội ra quyết định chấm dứt tư cách hội viên. Nhiệm vụ và quyền hạn của hội viên chấm dứt kể từ khi có quyết định. Trong thời gian 30 (ba mươi) ngày làm việc sau khi có quyết định chấm dứt tư cách hội viên, Ban Thường vụ (hoặc Văn phòng) có trách nhiệm thông báo đến Ban Chấp hành, hội viên Hiệp hội.

Chương IV **TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG**

Điều 12. Cơ cấu tổ chức của Hiệp hội

1. Đại hội.
2. Ban Chấp hành.
3. Ban Thường vụ.
4. Ban Kiểm tra.
5. Văn phòng, Hội đồng Chuyên môn và các Ban công tác của Hiệp hội.
6. Chi hội, Liên Chi hội.
7. Các tổ chức, đơn vị trực thuộc Hiệp hội.

Điều 13. Đại hội

1. Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hiệp hội là Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường. Đại hội nhiệm kỳ được tổ chức 05 (năm) năm một lần. Đại hội bất thường được triệu tập khi ít nhất có 2/3 (hai phần ba) tổng số ủy viên Ban Chấp hành Hiệp hội hoặc có ít nhất 1/2 (một phần hai) tổng số hội viên chính thức đề nghị.

2. Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường được tổ chức dưới hình thức Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu. Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu được tổ chức khi có trên 1/2 (một phần hai) số hội viên chính thức hoặc có trên 1/2 (một phần hai) số đại biểu chính thức có mặt.

3. Nhiệm vụ của Đại hội:

a) Thảo luận và thông qua báo cáo tổng kết nhiệm kỳ; đề ra phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ mới của Hiệp hội;

b) Thảo luận và thông qua Điều lệ (sửa đổi, bổ sung); đổi tên, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể Hiệp hội (nếu có);

c) Thảo luận, góp ý kiến vào báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành và báo cáo Tài chính của Hiệp hội;

d) Quyết định số lượng và bầu Ban Chấp hành và Ban Kiểm tra Hiệp hội;

đ) Thông qua nghị quyết Đại hội.

4. Nguyên tắc biểu quyết tại Đại hội:

a) Đại hội có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín, việc quy định hình thức biểu quyết do Đại hội quyết định;

b) Việc biểu quyết thông qua các quyết định của Đại hội phải được trên 1/2 (một phần hai) đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội biểu quyết tán thành.

Điều 14. Ban Chấp hành Hiệp hội

1. Ban Chấp hành Hiệp hội do Đại hội bầu trong số các hội viên của Hiệp hội. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Chấp hành do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Chấp hành cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chấp hành:

a) Tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội, Điều lệ Hiệp hội, lãnh đạo hoạt động của Hiệp hội giữa hai kỳ Đại hội;

b) Chuẩn bị và quyết định triệu tập Đại hội;

c) Quyết định chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của Hiệp hội;

d) Quyết định cơ cấu tổ chức bộ máy của Hiệp hội. Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ; Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hiệp hội; Quy chế quản lý, sử dụng con dấu của Hiệp hội; Quy chế khen thưởng, kỷ luật; các quy định trong nội bộ Hiệp hội phù hợp với quy định của Điều lệ Hiệp hội và quy định của pháp luật;

đ) Bầu, miễn nhiệm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Tổng thư ký, ủy viên Ban Thường vụ; bầu bổ sung ủy viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra. Số lượng ủy viên Ban Chấp hành bầu bổ sung không quá 1/10 (một phần mười) so với số lượng ủy viên Ban Chấp hành đã được Đại hội quyết định. Trong trường hợp ủy viên Ban Chấp hành là đại diện của hội viên tổ chức không thể tiếp tục tham gia Ban Chấp hành thì hội viên tổ chức đó được đề cử người khác thay thế, nhưng phải được trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Chấp hành biểu quyết tán thành;

e) Quyết định các vấn đề về khen thưởng, kỷ luật của Hiệp hội.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Chấp hành:

a) Ban Chấp hành Hiệp hội hoạt động theo Quy chế của Ban Chấp hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội;

b) Ban Chấp hành Hiệp hội mỗi năm họp 02 (hai) lần, có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Ban Thường vụ Hiệp hội hoặc có yêu cầu của trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Chấp hành Hiệp hội;

c) Các cuộc họp của Ban Chấp hành Hiệp hội hợp lệ khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Chấp hành tham gia dự họp. Ban Chấp hành có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Chấp hành quyết định;

d) Các nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành Hiệp hội được thông qua khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Chấp hành dự họp biểu quyết tán thành.

Điều 15. Ban Thường vụ Hiệp hội

1. Ban Thường vụ Hiệp hội do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành; Ban Thường vụ Hiệp hội gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Tổng thư ký và các ủy viên. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Thường vụ Hiệp hội do Ban Chấp hành quyết định nhưng không quá 40% (bốn mươi phần trăm) số lượng ủy viên Ban Chấp hành. Nhiệm kỳ của Ban Thường vụ cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thường vụ:

a) Thay mặt Ban Chấp hành Hiệp hội triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội, Điều lệ Hiệp hội; tổ chức thực hiện nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành; lãnh đạo hoạt động của Hiệp hội giữa hai kỳ họp Ban Chấp hành;

b) Chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập họp Ban Chấp hành Hiệp hội;

c) Quyết định thành lập các tổ chức, đơn vị thuộc Hiệp hội theo nghị quyết của Ban Chấp hành và quy định của pháp luật; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cơ cấu tổ chức; quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm lãnh đạo các tổ chức, đơn vị thuộc Hiệp hội;

d) Quyết định việc gia nhập và xoá tên hội viên theo quy định của Điều lệ Hiệp hội và quy định của pháp luật.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Thường vụ:

a) Ban Thường vụ Hiệp hội hoạt động theo Quy chế do Ban Chấp hành Hội ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội;

b) Ban Thường vụ Hiệp hội họp 03 (ba) tháng một lần, có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Chủ tịch Hiệp hội hoặc trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Thường vụ;

c) Các cuộc họp của Ban Thường vụ hợp lệ khi có ít nhất trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Thường vụ tham gia dự họp. Ban Thường vụ có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Thường vụ quyết định;

d) Các nghị quyết, quyết định của Ban Thường vụ Hiệp hội được thông qua khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Thường vụ dự họp biểu quyết tán thành. Trong trường hợp số ý kiến tán thành và không tán thành ngang nhau thì quyết định thuộc về bên có ý kiến của Chủ tịch Hiệp hội.

4. Giữa hai kỳ họp, Ban Thường vụ giao cho Thường trực Hiệp hội điều

hành hoạt động hàng ngày của Hiệp hội. Thành phần, Quy chế hoạt động của Thường trực Hiệp hội do Ban Chấp hành quyết định.

Điều 16. Các tổ chức thuộc Hiệp hội

1. Văn phòng Hiệp hội là cơ quan giúp việc cho Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Hiệp hội có nhiệm vụ tổ chức thực hiện công việc hành chính tổng hợp, kế toán tài chính cho Hiệp hội; thu thập và cung cấp thông tin cho hội viên; phục vụ các cuộc họp, hội nghị, hội thảo của Hiệp hội.

2. Hội đồng Chuyên môn, gồm: Những người am hiểu nghiệp vụ, chuyên môn có uy tín của ngành quảng cáo, được Ban Chấp hành mời đề tư vấn cho Hiệp hội về chiến lược, phương hướng hoạt động và các vấn đề chuyên môn sâu liên quan đến hoạt động của Hiệp hội. Cơ cấu tổ chức và Quy chế hoạt động của Hội đồng Chuyên môn do Ban Chấp hành quy định.

3. Ban công tác, Hội đồng Chuyên môn có chức năng tham mưu, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo từng lĩnh vực chuyên môn hoặc các chương trình, đề án của Hiệp hội. Trong trường hợp cần thiết, Chủ tịch Hiệp hội có thể mời một số chuyên gia tư vấn thực hiện nhiệm vụ của Hiệp hội theo quy định của pháp luật. Các ban công tác, Hội đồng Chuyên môn của Hiệp hội do Ban Thường vụ quyết định thành lập theo nghị quyết của Ban Chấp hành và quy định của Điều lệ Hiệp hội.

4. Văn phòng, các ban công tác hoạt động theo Quy chế do Chủ tịch Hiệp hội phê duyệt theo nghị quyết của Ban Thường vụ Hiệp hội.

5. Chi hội là tổ chức cơ sở của Hiệp hội, không có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng được thành lập trên cơ sở có từ 03 (ba) hội viên chính thức trở lên do Ban Thường vụ Hiệp hội quyết định thành lập. Chi hội được bầu Chi hội trưởng, Chi hội phó và có nhiệm vụ:

a) Triển khai tổ chức thực hiện các nghị quyết, chương trình công tác của Hiệp hội;

b) Tập hợp, phản ánh các nguyện vọng, kiến nghị của hội viên với Liên Chi hội và lãnh đạo Hiệp hội;

c) Thực hiện Quy chế về tổ chức và hoạt động của Chi hội do Ban Thường vụ Hiệp hội quy định.

d) Là cầu nối giữa hội viên với Hiệp hội và các cơ quan đảng, chính quyền tại địa phương

6. Liên Chi hội là tổ chức cơ sở của Hiệp hội, không có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng do Ban Thường vụ Hiệp hội quyết định thành lập. Liên Chi hội được thành lập trên cơ sở có từ 03 (ba) Chi hội trở lên. Liên Chi hội được bầu Liên Chi hội trưởng, Liên Chi hội phó. Liên Chi hội thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại các điểm a, b, c, d khoản 5 Điều này.

7. Các tổ chức trực thuộc Hiệp hội

a) Căn cứ nhu cầu phát triển ngành quảng cáo và để hỗ trợ tích cực cho hoạt động của Hiệp hội; theo nghị quyết của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ

Hiệp hội quyết định thành lập các tổ chức trực thuộc Hiệp hội theo quy định của pháp luật và quy định của Điều lệ Hiệp hội.

b) Các tổ chức trực thuộc Hiệp hội hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, tự quản, tự trang trải về tài chính, tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Hiệp hội và Quy chế do Ban Thường vụ Hiệp hội phê duyệt.

Điều 17. Ban Kiểm tra Hiệp hội

1. Ban Kiểm tra Hiệp hội gồm: Trưởng ban và một số ủy viên do Đại hội bầu. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Kiểm tra do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm tra cùng với nhiệm kỳ Đại hội Hiệp hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm tra:

a) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Điều lệ Hiệp hội, nghị quyết Đại hội; nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, các quy chế của Hiệp hội trong hoạt động của các tổ chức, đơn vị trực thuộc Hiệp hội, hội viên;

b) Xem xét, giải quyết đơn, thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, hội viên và công dân gửi đến Hiệp hội .

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Kiểm tra: Ban Kiểm tra hoạt động theo Quy chế do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.

Điều 18. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hiệp hội và Chủ tịch danh dự

1. Chủ tịch Hiệp hội là đại diện pháp nhân của Hiệp hội trước pháp luật, chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động của Hiệp hội. Chủ tịch Hiệp hội là ủy viên Ban Thường vụ do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành Hiệp hội. Tiêu chuẩn của Chủ tịch Hiệp hội do Ban Chấp hành Hiệp hội quy định.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hiệp hội:

a) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hiệp hội;

b) Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, trước cơ quan có thẩm quyền cho phép thành lập Hiệp hội, cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực hoạt động chính của Hiệp hội, trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hiệp hội về mọi hoạt động của Hiệp hội; chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động của Hiệp hội theo quy định Điều lệ Hiệp hội; nghị quyết Đại hội; nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hiệp hội;

c) Chủ trì các phiên họp của Ban Chấp hành; chỉ đạo chuẩn bị, triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Ban Thường vụ;

d) Thay mặt Ban Chấp hành, Ban Thường vụ ký các văn bản của Hiệp hội;

đ) Khi Chủ tịch Hiệp hội vắng mặt, việc chỉ đạo, điều hành giải quyết công việc của Hiệp hội được ủy quyền bằng văn bản cho một Phó Chủ tịch.

3. Phó Chủ tịch Hiệp hội là ủy viên Ban Thường vụ do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành Hiệp hội. Tiêu chuẩn Phó Chủ tịch Hiệp hội do Ban Chấp hành Hiệp hội quy định.

Phó Chủ tịch Hiệp hội giúp Chủ tịch Hiệp hội chỉ đạo, điều hành công tác của Hiệp hội theo sự phân công của Chủ tịch Hiệp hội; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hiệp hội và trước pháp luật về lĩnh vực công việc được Chủ tịch Hiệp hội phân công hoặc ủy quyền. Phó Chủ tịch Hiệp hội thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn do Chủ tịch phân công theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hiệp hội phù hợp với Điều lệ Hiệp hội và quy định của pháp luật.

Căn cứ khả năng và điều kiện công tác của các Phó Chủ tịch, Ban Chấp hành bầu Phó Chủ tịch Thường trực trong số các Phó Chủ tịch để thường trực chỉ đạo điều hành công tác của Hiệp hội theo sự phân công của Chủ tịch Hiệp hội và Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành.

4. Chủ tịch danh dự của Hiệp hội: Là người am hiểu ngành quảng cáo, có uy tín trong ngành, tâm huyết, nhiệt tình với hoạt động của Hiệp hội, được Ban Chấp hành Hiệp hội mời làm Chủ tịch danh dự. Chủ tịch danh dự có nhiệm vụ tham gia góp ý về chiến lược, định hướng phát triển của Hiệp hội. Chủ tịch danh dự được Hiệp hội mời tham gia các cuộc họp của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ.

Điều 19. Tổng thư ký

Phó Chủ tịch thường trực kiêm Tổng thư ký, thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Chủ tịch Hiệp hội và Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành.

Giúp việc cho Phó Chủ tịch thường trực kiêm Tổng thư ký có từ 01 (một) đến 02 (hai) Phó Tổng thư ký do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành. Nhiệm vụ của Phó Tổng thư ký do Phó Chủ tịch thường trực kiêm Tổng thư ký phân công phù hợp với Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành và Điều lệ Hiệp hội.

Chương V CHIA, TÁCH; SÁP NHẬP; HỢP NHẤT; ĐỔI TÊN VÀ GIẢI THỂ

Điều 20. Chia, tách; sáp nhập; hợp nhất, đổi tên và giải thể Hiệp hội

Việc chia, tách; sáp nhập; hợp nhất; đổi tên và giải thể Hiệp hội thực hiện theo quy định của Bộ luật Dân sự, quy định của pháp luật về hội, nghị quyết Đại hội và quy định của pháp luật có liên quan.

Chương VI TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN

Điều 21. Tài chính, tài sản của Hiệp hội

1. Tài chính của Hiệp hội

a) Nguồn thu của Hiệp hội:

- Lệ phí gia nhập Hiệp hội, hội phí hàng năm của hội viên;
- Thu từ các hoạt động của Hiệp hội và các tổ chức thuộc Hiệp hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ, quy chế của Hiệp hội;
- Tiền tài trợ, ủng hộ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật;
- Hỗ trợ của Nhà nước gắn với nhiệm vụ được giao (nếu có);
- Các khoản thu hợp pháp khác.

b) Các khoản chi của Hiệp hội:

- Chi hoạt động thực hiện nhiệm vụ của Hiệp hội;
- Chi thuê trụ sở làm việc, mua sắm phương tiện làm việc;
- Chi thực hiện chế độ, chính sách đối với những người làm việc tại Hiệp hội theo quy định của Ban Chấp hành Hiệp hội và quy định của pháp luật;
- Chi khen thưởng và các khoản chi khác theo quy định của Ban Chấp hành Hiệp hội và quy định của pháp luật.

2. Tài sản của Hiệp hội: Tài sản của Hiệp hội bao gồm trụ sở, trang thiết bị, phương tiện phục vụ hoạt động của Hiệp hội. Tài sản của Hiệp hội được hình thành từ nguồn kinh phí của Hiệp hội; do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hiến, tặng theo quy định của pháp luật.

Điều 22. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hiệp hội

1. Tài chính, tài sản của Hiệp hội chỉ được sử dụng cho các hoạt động của Hiệp hội.

2. Tài chính, tài sản của Hiệp hội khi chia, tách; sáp nhập; hợp nhất và giải thể được giải quyết theo quy định của pháp luật.

3. Ban Chấp hành Hiệp hội ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hiệp hội đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, tiết kiệm phù hợp với quy định của pháp luật và tôn chỉ, mục đích hoạt động của Hiệp hội.

Chương VII KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT

Điều 23. Khen thưởng

1. Tổ chức, đơn vị, hội viên thuộc Hiệp hội có nhiều đóng góp cho hoạt động của Hiệp hội được Hiệp hội khen thưởng hoặc đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Ban Chấp hành Hiệp hội quy định cụ thể hình thức, thẩm quyền, thủ tục và tiêu chuẩn khen thưởng trong nội bộ Hiệp hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.

Điều 24. Kỷ luật

1. Tổ chức, đơn vị, hội viên thuộc Hiệp hội vi phạm pháp luật, vi phạm Điều lệ, quy định, Quy chế hoạt động của Hiệp hội thì bị xem xét, thi hành kỷ luật bằng các hình thức: Khiển trách, cảnh cáo, xoá tên khỏi Hiệp hội.

2. Ban Chấp hành Hiệp hội quy định cụ thể thẩm quyền, quy trình xem xét, xử lý kỷ luật trong nội bộ Hiệp hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.

Chương VIII ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 25. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội

Chỉ có Đại hội Hiệp hội Quảng cáo Việt Nam mới có quyền sửa đổi, bổ sung Điều lệ này để cơ quan nhà nước có thẩm quyền về hội phê duyệt. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hiệp hội phải được trên 1/2 (một phần hai) số đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội biểu quyết tán thành.

Điều 26. Hiệu lực thi hành

1. Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Hiệp hội Quảng cáo Việt Nam gồm 08 (tám) Chương, 26 (hai mươi sáu) Điều đã được Đại hội Hiệp hội Quảng cáo Việt Nam nhiệm kỳ IV (2016 – 2021) thông qua ngày 25 tháng 11 năm 2016 tại thành phố Hồ Chí Minh và có hiệu lực thi hành theo Quyết định phê duyệt của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

2. Căn cứ quy định pháp luật về hội và Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Hiệp hội Quảng cáo Việt Nam, Ban Chấp hành Hiệp hội Quảng cáo Việt Nam có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện Điều lệ này./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG
(Đã ký)**

Trần Anh Tuấn